

Số: 06/2023/QĐCNHGT-DS

An Lão, ngày 22 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại C và anh Nguyễn Bá H, chị Bùi Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Ngân hàng Thương mại C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2023, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại C, trụ sở: Số T, phường L, quận H, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 1234/2023/UQ-SeABank, ngày 28 tháng 7 năm 2023).

Người bị kiện: Anh Nguyễn Bá H và chị Bùi Thị T, cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 06 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Bá H, chị Bùi Thị T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại C tổng số tiền tính đến ngày 06 tháng 11 năm 2023 là 2.166.130.690 (hai tỉ một trăm sáu mươi sáu triệu một trăm ba mươi nghìn sáu trăm chín mươi) đồng; trong đó theo hợp đồng tín dụng từng lần số REF2135600595/HDTD/HP6-NBH ngày 23 tháng 12 năm 2021, nợ gốc là 1.989.154.661 (một tỉ chín trăm tám mươi chín triệu một trăm năm mươi tư nghìn sáu trăm sáu mươi một) đồng, nợ lãi trong hạn: 168.070.064 (một trăm sáu mươi tám triệu không trăm bảy mươi nghìn không trăm sáu mươi bốn) đồng, nợ lãi quá hạn: 7.534.736 (bảy triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn bảy trăm ba mươi sáu) đồng; khoản nợ thẻ tín dụng gồm: nợ gốc 1.216.000 (một triệu hai trăm mười sáu nghìn) đồng, lãi quá hạn: 155.229 (một trăm năm mươi lăm nghìn hai trăm hai mươi chín) đồng.

Anh Nguyễn Bá H và chị Bùi Thị T tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2023 theo hợp đồng tín dụng từng lần số REF2135600595/HDTD/HP6-NBH ngày 23 tháng 12 năm 2021; đơn đề nghị vay vốn và đề nghị kèm hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 20 tháng 12 năm 2021 giữa Ngân hàng Thương mại C và anh Nguyễn Bá H, chị Bùi Thị T cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp anh Nguyễn Bá H và chị Bùi Thị T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ, thì Ngân hàng Thương mại C có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất 514m² và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 143.1, tờ bản đồ số 268-A-I, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 573948, số vào sổ cấp GCN: CH0040/AL do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 09 tháng 10 năm 2014 mang tên Nguyễn Bá L và Bùi Thị N. Ngày 05 tháng 01 năm 2022 Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh huyện An Lão xác nhận chuyển nhượng cho anh Nguyễn Bá H và chị Bùi Thị T (tại biên bản thẩm định ngày 06 tháng 11 năm 2023, diện tích đất hiện trạng là 521,6m²).

(Có sơ đồ cụ thể kèm theo)

Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại C thì anh Nguyễn Bá H và chị Bùi Thị T vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2. Về lệ phí: Các bên đương sự không phải nộp tiền lệ phí yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn